

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 56/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2019 về “Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình” giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Mạnh Thị Kim O, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm M 2, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Phan Bá H, sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xóm M 2, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện nay: Guki – si, Gyeongsangbuk – do, Korea (Hàn Quốc). Anh Phan Bá H về Việt Nam vào ngày 22/7/2019.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 24 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mạnh Thị Kim O và anh Phan Bá H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Phan Bá Quang H, sinh ngày 04/01/2004 và cháu Phan Huy V, sinh ngày 26/02/2008 cho anh Phan Bá H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi hai con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Mạnh Thị

Kim O không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Phan Bá H không yêu cầu. Chị Mạnh Thị Kim O có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và nợ chung: Chị Mạnh Thị Kim O và anh Phan Bá H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí và lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Mạnh Thị Kim O tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp đã nộp là 500.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0003885 ngày 09/4/2019 và biên lai số 0003908 ngày 06/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã H, huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Từ